

# BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG

## DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

### BAN HÀNH BỘ TIÊU CHÍ CHẤT LƯỢNG THỐNG KÊ NHÀ NƯỚC

*BBT. Thực hiện Quyết định số 643/QĐ-TTg ngày 11 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tăng cường quản lý nhà nước về chất lượng thống kê đến năm 2030, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã soạn thảo Quyết định trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí chất lượng thống kê nhà nước (Tờ trình số 10121/TTr-BKHĐT ngày 11 tháng 12 năm 2017). Trên cơ sở ý kiến góp ý của các bộ, ngành, địa phương và tham vấn một số chuyên gia, nhà khoa học về Dự thảo Bộ tiêu chí chất lượng thống kê nhà nước, Bộ Kế hoạch và Đầu tư xác định 03 vấn đề quan trọng ưu tiên đánh giá tác động của Bộ tiêu chí chất lượng thống kê nhà nước. Ban biên tập Thông tin khoa học Thống kê đăng tải Dự thảo báo cáo đánh giá tác động để lấy ý kiến rộng rãi của xã hội, hoàn thiện trước khi xin ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp.*

**BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Dự thảo

### BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG

#### DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

#### BAN HÀNH BỘ TIÊU CHÍ CHẤT LƯỢNG THỐNG KÊ NHÀ NƯỚC

#### I. XÁC ĐỊNH VẤN ĐỀ BẮT CẬP TỔNG QUAN

##### 1. Bối cảnh xây dựng chính sách

###### a) Bối cảnh trong nước

Nhu cầu thông tin thống kê phục vụ sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành nền kinh tế - xã hội của các cơ quan Đảng, Nhà nước trong thời gian qua ngày càng tăng cao về cả số lượng và chất lượng thông tin thống kê. Các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước cũng đã quan tâm và sử dụng ngày càng nhiều, đa dạng thông tin thống kê trong quản lý, điều hành hoạt động sản xuất, kinh doanh của mình.

Mặc dù, trong những năm qua, ngành Thống kê đã có nhiều đổi mới trong hoạt động và nâng cao năng lực thống kê, nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng lên của các chủ thể sử dụng thông tin thống kê. Tuy nhiên, chất lượng thống kê vẫn đang là vấn đề tranh cãi trên nhiều phương diện, kể cả trong các cuộc họp của Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp khi thảo luận các vấn đề về hoạch định, giám sát thực thi chính sách và pháp luật phải dựa trên

## ➤➤➤ NGHIÊN CỨU • TRAO ĐỔI

các bằng chứng, trong đó thông tin thống kê nhà nước là một trong các bằng chứng quan trọng; một số đại biểu Quốc hội vẫn còn băn khoăn, không tin tưởng về chất lượng các con số thống kê do hệ thống tổ chức thống kê nhà nước sản xuất, công bố. Thậm chí, trong nội bộ hệ thống tổ chức thống kê nhà nước cũng chưa có sự nhất quán về chất lượng thống kê, vẫn có hiện tượng vênh số liệu giữa hệ thống thống kê tập trung với tổ chức thống kê bộ, ngành về cùng một lĩnh vực.

Luật Thống kê số 89/2015/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 23 tháng 11 năm 2015, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2016 (Luật Thống kê 2015) đã quy định nhiều nội dung mới nhằm đạt được các mục tiêu tăng cường vị trí, vai trò của hệ thống thống kê nhà nước; nâng cao hiệu lực, hiệu quả và giá trị pháp lý của số liệu thống kê/thông tin thống kê nhà nước; tăng cường công cụ quản lý nhà nước, công cụ giám sát, kiểm tra đối với hoạt động thống kê; nâng cao năng lực, phân tích dự báo, công bố thông tin thống kê; tăng cường năng lực hoạt động của tổ chức thống kê; chức năng điều phối cũng như sự phối hợp giữa các cơ quan nhà nước trong hoạt động thống kê. Tuy nhiên, Luật Thống kê 2015 chưa quy định cụ thể về chất lượng thống kê, dẫn tới phát sinh nhiều vấn đề vướng mắc khi xác định chất lượng thống kê nói chung, chất lượng thông tin thống kê nói riêng. Đặc biệt trong các trường hợp số liệu thống kê về cùng một lĩnh vực nhưng do các cơ quan, tổ chức khác nhau sản xuất và công bố.

### *b) Bối cảnh quốc tế*

Ủy ban Thống kê Liên hợp quốc (UNSC) luôn luôn đưa ra thông điệp về vai trò, tầm quan trọng của thống kê nhà nước, chất lượng thống kê nhà nước. UNSC đã chọn ngày 20 tháng 10 hàng năm là Ngày Thống kê thế giới, tiến hành tổ chức kỷ niệm Ngày Thống kê thế giới lần đầu tiên vào năm 2013 với thông điệp "Số liệu tốt hơn; Cuộc sống tốt hơn"<sup>1</sup>. UNSC đã khẳng định chất lượng thống kê là khái niệm đa chiều, bao gồm tất cả các chiều phản ánh quá trình và các kết quả thống kê đáp ứng tốt như thế nào những kỳ vọng của người sử dụng và các bên liên quan. Chất lượng tốt không chỉ đáp ứng nhu cầu của người sử dụng, mà còn giải quyết được những quan ngại của người trả lời về gánh nặng báo cáo và bảo mật thông tin, đồng thời đảm bảo môi trường thể chế được công bằng, khách quan, bao gồm những phương pháp luận đúng đắn và các thủ tục có tính hiệu quả chi phí. Do đó, việc quản lý mỗi chiều chất lượng một cách đầy đủ và toàn diện là cần thiết để thông tin thống kê phù hợp với mục đích của người sử dụng. UNSC đã công bố khung mẫu đảm bảo chất lượng thống kê (gNQAF) để hướng dẫn các quốc gia và tổ chức quốc tế xây dựng khung chất lượng thống kê phục vụ công tác quản lý chất lượng thống kê của quốc gia và tổ chức quốc tế. Một trong các thành phần quan trọng của gNQAF là bộ tiêu chí chất lượng thống kê, gồm 19 tiêu chí và được chi tiết thành 343 nội dung cụ thể, phản ánh toàn diện 4 chiều của chất lượng thống kê.

Nhiều cơ quan thống kê quốc gia và tổ chức quốc tế đã xây dựng và áp dụng các khung đảm bảo chất lượng thống kê, chẳng hạn như Khung chất lượng dữ liệu của Cơ quan thống kê quốc gia Úc (ABSDQF); Khung đảm bảo chất lượng thống kê của Cơ quan thống kê quốc gia Canada (NQAF); Khung chất lượng thống kê của Cơ quan thống kê Vương quốc Anh (SQF); Hệ thống quản lý chất lượng thống kê Hàn Quốc (QMS); Khung đảm bảo chất lượng thống kê

<sup>1</sup> Better data, Better lives

Châu Âu (ESS QAF). Một trong các thành phần quan trọng của khung đảm bảo chất lượng thống kê là bộ tiêu chí chất lượng thống kê.

Với bối cảnh trong nước và quốc tế liên quan đến chất lượng thống kê như trên, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã dự thảo Bộ tiêu chí chất lượng thống kê nhà nước, nhằm quản lý chặt chẽ, hiệu quả chất lượng thống kê nhà nước, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của các chủ thể sử dụng thông tin thống kê.

## **2. Mục tiêu xây dựng chính sách**

a) Tăng cường quản lý nhà nước về chất lượng thống kê bằng việc sử dụng Bộ tiêu chí chất lượng thống kê nhà nước để đảm bảo và kiểm soát chất lượng thống kê theo chuẩn mực và thông lệ quốc tế.

b) Nâng cao nhận thức và cải thiện liên tục chất lượng thống kê của các chủ thể: Sản xuất và phổ biến thông tin thống kê; cung cấp thông tin cho hệ thống thống kê nhà nước; sử dụng thông tin thống kê.

## **II. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH**

### **1. Đánh giá tác động chung của Bộ tiêu chí chất lượng thống kê nhà nước**

Bộ Kế hoạch và Đầu tư cho rằng điều dễ nhận thấy nhất là nếu Bộ tiêu chí chất lượng thống kê nhà nước được xây dựng và áp dụng trong toàn bộ hệ thống thống kê nhà nước sẽ có tác dụng trực tiếp tới hiệu lực, hiệu quả của việc điều hành kinh tế - xã hội, nâng cao năng lực quản trị vĩ mô, hoạch định chính sách phát triển trên mọi lĩnh vực của Chính phủ, bộ, ngành và địa phương. Nó cũng tác động trực tiếp tới nền kinh tế bởi thông qua các số liệu thống kê, thông tin thống kê nhà nước có chất lượng được đo lường bằng các tiêu chí cụ thể, phù hợp với thông lệ quốc tế sẽ gia tăng đầu tư, nhất là đầu tư nước ngoài vào Việt Nam, qua đó sẽ tạo thêm công ăn việc làm, làm tăng tốc độ tăng trưởng kinh tế. Tác động lâu dài và đa dạng đối với tăng trưởng kinh tế Việt Nam có thể ở tầm rộng và mức độ lớn hơn. Bộ tiêu chí chất lượng thống kê nhà nước sẽ tạo ra lợi ích rất lớn, là công cụ hữu ích nhằm hạn chế tới mức thấp nhất tình trạng thiếu tin tưởng vào các hoạt động của Nhà nước và sự tăng trưởng của nền kinh tế, nâng cao tính bền vững của sự tăng trưởng trong thời gian lâu dài.

### **2. Xác định các vấn đề ưu tiên đánh giá tác động**

Trên cơ sở góp ý của bộ, ngành, địa phương và tham vấn các chuyên gia, nhà khoa học trong quá trình soạn thảo Bộ tiêu chí chất lượng thống kê nhà nước, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã xác định được 3 vấn đề quan trọng nhất cần ưu tiên đánh giá tác động chính sách là: (1) Sự cần thiết phải ban hành Bộ tiêu chí chất lượng thống kê nhà nước; (2) Xác định phạm vi, đối tượng áp dụng Bộ tiêu chí chất lượng thống kê nhà nước; (3) Triển khai áp dụng Bộ tiêu chí chất lượng thống kê nhà nước phù hợp với chủ trương tinh giản đầu mối, biên chế của hệ thống tổ chức thống kê nhà nước. Dưới đây sẽ đánh giá tác động của từng vấn đề nói trên theo cấu trúc: Tên vấn đề, xác định vấn đề bất cập, mục tiêu giải quyết vấn đề, các giải pháp đề xuất giải quyết vấn đề, đánh giá tác động của từng phương án, kiến nghị giải pháp lựa chọn.

## **2.1. Vấn đề 1: Sự cần thiết ban hành Bộ tiêu chí chất lượng thống kê nhà nước**

### **2.1.1. Xác định vấn đề bất cập**

Mặc dù ngành Thống kê đã có nhiều đổi mới về hoạt động và thực hiện nhiều giải pháp nâng cao chất lượng thống kê, nhưng chất lượng thống kê nhà nước đã và đang là vấn đề tranh luận khá gay gắt giữa một bên là các chủ thể sản xuất thông tin thống kê với một bên là các chủ thể sử dụng thông tin thống kê. Đặc biệt, có nhiều đại biểu Quốc hội vẫn còn băn khoăn, chưa tin tưởng vào chất lượng thống kê nhà nước. Thậm chí, giữa các chủ thể sản xuất thông tin thống kê trong hệ thống tổ chức thống kê nhà nước cũng có những ý kiến khác nhau về chất lượng thống kê.

Luật Thống kê số 89/2015/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 23 tháng 11 năm 2015, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2016 (Luật Thống kê 2015) qui định "Tham gia ý kiến với cơ quan thống kê về chất lượng số liệu thống kê" (Khoản 4, Điều 58); quy định "Tổ chức thống kê thuộc hệ thống tổ chức thống kê nhà nước có trách nhiệm tổ chức tham khảo ý kiến người sử dụng thông tin thống kê nhà nước về chất lượng số liệu thống kê để nâng cao chất lượng thông tin thống kê và hoàn thiện công tác thống kê" (Khoản 1, Điều 60); quy định nguyên tắc hoạt động thống kê nhà nước gồm: a) Trung thực, khách quan, chính xác, đầy đủ, kịp thời; b) Độc lập về chuyên môn, nghiệp vụ thống kê; c) Thống nhất về nghiệp vụ, không trùng lặp, không chồng chéo; d) Công khai, minh bạch; đ) Có tính so sánh. Với các quy định còn khá mờ nhạt và chung chung về chất lượng thống kê tại Luật Thống kê 2015 và các văn bản quy định chi tiết thi hành như hiện nay dẫn tới phát sinh nhiều vấn đề vướng mắc khi xác định chất lượng thống kê nói chung, chất lượng thông tin thống kê nói riêng. Đặc biệt trong các trường hợp số liệu thống kê về cùng một lĩnh vực nhưng do các cơ quan, tổ chức khác nhau sản xuất và công bố.

Để khắc phục tình trạng về chất lượng thống kê nêu trên, cần phải ban hành Bộ tiêu chí chất lượng thống kê nhà nước để áp dụng thống nhất trong toàn bộ hệ thống tổ chức thống kê nhà nước. Bộ tiêu chí chất lượng thống kê nhà nước là công cụ quản lý nhà nước quan trọng về lĩnh vực thống kê của tất cả các bộ, ngành, địa phương. Do đó, Bộ tiêu chí chất lượng thống kê nhà nước phải được ban hành bằng Quyết định của Thủ tướng Chính phủ mới đảm bảo triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu lực, hiệu quả.

### **2.1.2. Mục tiêu giải quyết vấn đề**

Việc ban hành Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về Bộ tiêu chí chất lượng thống kê nhà nước nhằm đạt được các mục tiêu cơ bản sau:

- Hoàn thiện khuôn khổ pháp lý phục vụ công tác quản lý nhà nước về chất lượng thống kê. Chất lượng thống kê nhà nước được kiểm soát thông qua công cụ quản lý là Bộ tiêu chí chất lượng thống kê nhà nước;

- Nâng cao nhận thức về chất lượng thống kê của các chủ thể: Sản xuất thống kê; Cung cấp thông tin cho các cơ quan thống kê nhà nước; Sử dụng thông tin thống kê nhà nước;

- Bảo đảm tính minh bạch, công khai quá trình sản xuất thống kê nhà nước; thúc đẩy cải thiện liên tục chất lượng thống kê nhà nước, nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng của chủ thể sử dụng thông tin thống kê.

**2.1.3. Các giải pháp đề xuất để giải quyết vấn đề:**

a) Phương án 1A: Giữ nguyên hiện trạng;

b) Phương án 1B: Bổ sung quy định về Bộ tiêu chí chất lượng thống kê nhà nước vào Luật Thống kê;

c) Phương án 1C: Ban hành Bộ tiêu chí chất lượng thống kê nhà nước.

**2.1.4. Đánh giá tác động của từng phương án**

a) Phương án 1A: Giữ nguyên hiện trạng

Nếu lựa chọn Phương án 1A, có nghĩa là không ban hành Bộ tiêu chí chất lượng thống kê nhà nước. Phương án này sẽ không giải quyết được những hạn chế, bất cập về chất lượng thống kê nhà nước như đã nêu ở các phần trên. Quá trình sản xuất thống kê của các cơ quan thống kê nhà nước không được minh bạch, công khai; Chính phủ sẽ gặp khó khăn trong việc quản lý nhà nước về chất lượng thống kê. Tình trạng sai lệch số liệu thống kê giữa các cơ quan khác nhau sản xuất và công bố sẽ trở nên phổ biến hơn; ngày càng nhiều đối tượng sử dụng thông tin thống kê không biết tin vào số liệu thống kê nào, bởi vì không có các căn cứ để xem xét, đánh giá chất lượng số liệu thống kê của cơ quan nào có chất lượng hơn.

b) Phương án 1B: Bổ sung quy định về Bộ tiêu chí chất lượng thống kê nhà nước vào Luật Thống kê

Nếu lựa chọn phương án 1B, Bộ Kế hoạch và Đầu tư phải thực hiện quy trình soạn thảo bổ sung ít nhất một Điều vào Luật Thống kê 2015 về Bộ tiêu chí chất lượng thống kê nhà nước; đồng thời phải có một văn bản quy phạm pháp luật của Chính phủ hướng dẫn thực hiện Điều bổ sung này. Phương án này không khả thi, vì Luật Thống kê 2015 mới được Quốc hội thông qua và có hiệu lực được 2 năm. Về nguồn lực, để thực hiện quy trình sửa đổi, bổ sung một văn bản Luật, cần có đủ nguồn lực (nhân lực, kinh phí, thời gian) để triển khai soạn thảo, trình thông qua. Như vậy, xét cả về thời gian và nguồn lực đều không đảm bảo tính khả thi cho việc bổ sung quy định về Bộ tiêu chí chất lượng thống kê trong Luật Thống kê 2015.

c) Phương án 1C: Ban hành Bộ tiêu chí chất lượng thống kê nhà nước

Lựa chọn Phương án 1C "Ban hành Bộ tiêu chí chất lượng thống kê nhà nước sẽ có những tác động tích cực như sau:

- Hoàn thiện môi trường pháp lý cho hoạt động thống kê, trong đó có hoạt động quản lý chất lượng thống kê. Như phân tích ở trên đã chỉ ra, Luật Thống kê 2015 đề cập đến chất lượng thống kê rất mờ nhạt, cụm từ "chất lượng số liệu thống kê" chỉ được dùng 2 lần: (1) Tại Khoản 4, Điều 58 quy định "Tham gia ý kiến với cơ quan thống kê về chất lượng số liệu thống kê"; và (2) Tại Khoản 2, Điều 60 "Tổ chức thống kê thuộc hệ thống tổ chức thống kê nhà nước có trách nhiệm tổ chức tham khảo ý kiến người sử dụng thông tin thống kê nhà nước về chất lượng số liệu thống kê để nâng cao chất lượng thông tin thống kê và hoàn thiện công tác thống kê". Hoặc, tại Điểm a, Khoản 2, Điều 5 quy định rất chung chung, gián tiếp, định tính về chất lượng thống kê "Trung thực, khách quan, chính xác, đầy đủ, kịp thời". Trong các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật Thống kê cũng có tình trạng tương tự là không quy định rõ ràng nội

## ➤➤➤ NGHIÊN CỨU • TRAO ĐỔI

dung, công cụ, phương pháp quản lý chất lượng thống kê. Nếu Bộ tiêu chí chất lượng thống kê nhà nước được ban hành bằng Quyết định của Thủ tướng Chính phủ dưới dạng một văn bản quy phạm pháp luật sẽ là văn bản quy phạm pháp luật đầu tiên điều chỉnh hoạt động quản lý chất lượng thống kê nhà nước, cụ thể hóa những nội dung về chất lượng thống kê trong Luật Thống kê 2015, góp phần đưa Luật Thống kê 2015 vào đời sống kinh tế - xã hội, hoàn thiện môi trường pháp lý cho hoạt động chất lượng thống kê.

- Tác động trực tiếp tới hiệu lực, hiệu quả của điều hành kinh tế - xã hội, nâng cao năng lực quản trị vĩ mô, hoạch định chính sách phát triển trên mọi lĩnh vực của Chính phủ, bộ, ngành và địa phương. Nó cũng tác động trực tiếp tới nền kinh tế bởi thông qua các số liệu thống kê, thông tin thống kê nhà nước được bảo đảm chất lượng bằng Bộ tiêu chí chất lượng cụ thể, công khai, minh bạch sẽ tạo niềm tin cho các nhà đầu tư gia tăng đầu tư, nhất là đầu tư nước ngoài vào Việt Nam, qua đó sẽ tạo thêm công ăn việc làm và làm tăng tốc độ tăng trưởng kinh tế. Tác động lâu dài và đa dạng đối với tăng trưởng kinh tế Việt Nam có thể ở tầm rộng và mức độ lớn hơn. Bộ tiêu chí chất lượng thống kê được ban hành và áp dụng sẽ tạo ra lợi ích rất lớn, là công cụ hữu ích nhằm hạn chế tới mức thấp nhất tình trạng thiếu tin tưởng vào các hoạt động của Nhà nước và sự tăng trưởng của nền kinh tế, giúp nâng cao tính bền vững của sự tăng trưởng trong thời gian lâu dài; Góp phần làm cho xã hội dân chủ, đất nước phát triển.

- Góp phần nâng cao vị thế của Thống kê Việt Nam trong hệ thống thống kê ASEAN và cộng đồng thống kê quốc tế. Năm 2012, UNSC đã công bố gNQAF và khuyến nghị các quốc gia và tổ chức quốc tế xây dựng, cập nhật khung chất lượng thống kê theo gNQAF. Bộ tiêu chí chất lượng thống kê nhà nước của nước ta được soạn thảo trên cơ sở các khuyến nghị nói trên của UNSC, nên nó có tác động rất lớn đến việc nâng cao vị thế của Thống kê Việt Nam trong khu vực và quốc tế.

**Về chi phí:** Việc xây dựng và tổ chức thực hiện Bộ tiêu chí chất lượng thống kê sẽ làm phát sinh các chi phí sau:

- Chi phí biên soạn bộ tiêu chí chất lượng thống kê nhà nước và các văn bản, tài liệu hướng dẫn áp dụng; chi phí đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng đánh giá chất lượng thống kê theo Bộ tiêu chí chất lượng thống kê nhà nước;

- Chi phí tổ chức đánh giá độc lập, đánh giá đột xuất chất lượng thống kê theo Bộ tiêu chí chất lượng thống kê nhà nước.

### **2.1.5. Kiến nghị giải pháp lựa chọn**

Qua phân tích đánh giá các tác động của chính sách, mặt tích cực và tiêu cực của các giải pháp, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề xuất lựa chọn Phương án 1C "Ban hành Bộ tiêu chí chất lượng thống kê nhà nước" là phương án tối ưu nhất cả về lợi ích và chi phí so với Phương án 1A "Giữ nguyên hiện trạng" và Phương án 1B "Bổ sung quy định về Bộ tiêu chí chất lượng thống kê nhà nước vào Luật Thống kê 2015".

*Phương án 1A* có ưu điểm là không phát sinh chi phí, nhưng hạn chế rất lớn là không giải quyết được những bất cập về chất lượng thống kê. Hạn chế này sẽ ảnh hưởng trực tiếp

đến quá trình xây dựng, hoạch định và giám sát quá trình thực thi chính sách và pháp luật dựa trên bằng chứng là số liệu thống kê không bảo đảm chất lượng.

*Phương án 1B* có ưu điểm hơn Phương án 1A là giải quyết được những bất cập về chất lượng thống kê nhà nước; nhà nước kiểm soát được chất lượng thống kê thông qua Bộ tiêu chí chất lượng thống kê nhà nước. Ưu điểm này có tác động tích cực đến quá trình xây dựng, hoạch định và giám sát quá trình thực thi chính sách và pháp luật dựa trên bằng chứng là số liệu thống kê được bảo đảm chất lượng. Tuy nhiên, Phương án 1B phát sinh chi phí cao hơn so với Phương án 1C (chi phí xây dựng, triển khai thực hiện Luật sẽ cao hơn so với chi phí xây dựng, triển khai thực hiện Quyết định) và phải mất nhiều thời gian giải quyết vấn đề bất cập về chất lượng thống kê hơn so với Phương án 1C.

*Phương án 1C* có ưu điểm như Phương án 1B và chi phí về thời gian và kinh phí thấp hơn so với Phương án 1B

## **2.2. Chính sách 2: Xác định đối tượng áp dụng Bộ tiêu chí chất lượng thống kê nhà nước**

### **2.2.1. Xác định vấn đề bất cập**

Bộ tiêu chí chất lượng thống kê do Thủ tướng Chính phủ ban hành, nhằm phục vụ công tác quản lý chất lượng thống kê của hệ thống thống kê tập trung; tổ chức thống kê bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ là các đối tượng thuộc quyền quản lý của Chính phủ. Tuy nhiên, Điều 60, Luật Thống kê 2015 quy định hệ thống tổ chức thống kê nhà nước bao gồm hệ thống thống kê tập trung; tổ chức thống kê bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ (gọi chung là đối tượng A); Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Kiểm toán nhà nước (gọi chung là đối tượng B). Vấn đề bất cập ở đây là, nếu Bộ tiêu chí chất lượng thống kê chỉ áp dụng cho đối tượng A, mà không áp dụng cho đối tượng B, thì không đảm bảo tính nhất quán, thiếu đồng bộ trong quản lý chất lượng thống kê nhà nước, tình trạng bất cập về chất lượng thống kê nhà nước không được giải quyết một cách triệt để trong toàn bộ hệ thống tổ chức thống kê nhà nước. Điều này sẽ ảnh hưởng đến quá trình xây dựng và giám sát việc thực hiện chính sách và pháp luật. Nếu Bộ tiêu chí chất lượng thống kê nhà nước được áp dụng cả cho đối tượng B, thì vượt quá phạm vi quản lý của Chính phủ.

### **2.2.2. Mục tiêu giải quyết vấn đề**

Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí chất lượng thống kê nhà nước áp dụng đồng bộ, nhất quán trong hệ thống tổ chức thống kê nhà nước bao gồm hệ thống thống kê tập trung; tổ chức thống kê bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Kiểm toán nhà nước.

### **2.2.3. Các giải pháp đề xuất để giải quyết vấn đề**

a) *Phương án 2A: Giữ nguyên hiện trạng;*

b) *Phương án 2B: Đối tượng áp dụng là hệ thống thống kê tập trung; tổ chức thống kê bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;*

## ➤ ➤ ➤ NGHIÊN CỨU • TRAO ĐỔI

c) *Phương án 2C: Đối tượng áp dụng là hệ thống thống kê tập trung; tổ chức thống kê bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Kiểm toán nhà nước.*

### **2.2.4. Đánh giá tác động của các phương án**

a) *Phương án 2A: Giữ nguyên hiện trạng*

Phương án 2A “Giữ nguyên hiện trạng”, thực chất là Phương án 1A đã phân tích ở trên. Tức là Thủ tướng Chính phủ không ban hành Quyết định về Bộ tiêu chí chất lượng thống kê nhà nước, tình trạng bất cập về chất lượng thống kê không những không được giải quyết, mà còn có khả năng trầm trọng hơn, bởi vì thiếu công cụ để đo lường chất lượng thống kê do hệ thống tổ chức thống kê nhà nước sản xuất và công bố.

b) *Phương án 2B: Đối tượng áp dụng là hệ thống thống kê tập trung; tổ chức thống kê bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ*

Nếu lựa chọn phương án này sẽ có ưu điểm là Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Bộ tiêu chí chất lượng thống kê chỉ áp dụng cho hệ thống thống kê tập trung; tổ chức thống kê bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ là các cơ quan hành pháp thuộc đối tượng điều chỉnh của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

Tuy nhiên, Phương án 2B có hạn chế cơ bản là không giải quyết được triệt để vấn đề bất cập của chất lượng thống kê nhà nước, bởi vì chất lượng thống kê của Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Kiểm toán nhà nước không được đo lường, đánh giá bằng Bộ tiêu chí chất lượng thống kê nhà nước do Thủ tướng Chính phủ ban hành.

Theo Phương án này, nếu muốn giải quyết một cách triệt để vấn đề bất cập của chất lượng thống kê nhà nước, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao ban hành Bộ tiêu chí chất lượng thống kê áp dụng riêng cho ngành Tòa án; Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao ban hành Bộ tiêu chí chất lượng thống kê áp dụng riêng cho ngành Kiểm sát; tương tự như vậy đối với ngành Kiểm toán. Điều này không chỉ làm cho chi phí soạn thảo các bộ tiêu chí chất lượng thống kê tăng lên nhiều lần, mà còn làm cho chất lượng thống kê nhà nước được đo lường bằng các bộ tiêu chí khác nhau sẽ dẫn đến tình trạng thiếu nhất quán, không đồng bộ.

c) *Phương án 2C: Đối tượng áp dụng là hệ thống thống kê tập trung; tổ chức thống kê bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Kiểm toán nhà nước*

Phương án 2C sẽ có lợi thế hơn so với Phương án 2A (là giải quyết được vấn đề bất cập về chất lượng thống kê) và có nhiều lợi thế hơn so với Phương án 2B như sau:

- Giải quyết một cách đồng bộ, nhất quán vấn đề bất cập về chất lượng thống kê nhà nước thông qua một Bộ tiêu chí chất lượng thống kê nhà nước do Thủ tướng Chính phủ ban hành;

- Giảm tải được các thủ tục hành chính liên quan đến việc xây dựng, ban hành và áp dụng Bộ tiêu chí chất lượng thống kê nhà nước đối với các cơ quan soạn thảo, thẩm định, ban hành, hướng dẫn áp dụng. Bởi vì, chỉ ban hành một Bộ tiêu chí chất lượng thống kê nhà nước áp dụng đồng bộ cho hệ thống tổ chức thống kê nhà nước, thay cho việc ban hành 4 bộ tiêu chí chất lượng thống kê khác nhau áp dụng riêng cho từng đối tượng: Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí chất lượng thống kê áp dụng cho hệ thống thống kê tập trung, tổ chức



thống kê bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; Chánh án Tòa án nhân dân tối cao ban hành Bộ tiêu chí chất lượng thống kê áp dụng riêng cho ngành Tòa án; Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao ban hành Bộ tiêu chí chất lượng thống kê áp dụng riêng cho ngành Kiểm sát; Tổng kiểm toán nhà nước ban hành Bộ tiêu chí chất lượng thống kê áp dụng cho ngành Kiểm toán.

- Tiết kiệm chi phí xây dựng, ban hành, hướng dẫn áp dụng Bộ tiêu chí chất lượng thống kê nhà nước. Bởi vì, chi phí xây dựng, ban hành, hướng dẫn áp dụng một Bộ tiêu chí chất lượng thống kê nhà nước sẽ ít hơn nhiều so với kinh phí xây dựng, ban hành, hướng dẫn áp dụng 4 bộ tiêu chí chất lượng thống kê áp dụng cho 4 đối tượng khác nhau (tương tự như phân tích đối với việc giảm thủ tục hành chính ở đoạn trên).

### **2.2.5. Kiến nghị giải pháp lựa chọn**

Trên cơ sở phân tích, đánh giá tác động của các phương án 2A, 2B, 2C, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề xuất lựa chọn Phương án 2C.

## **2.3. Chính sách 3: Triển khai áp dụng Bộ tiêu chí chất lượng thống kê nhà nước phù hợp với chủ trương tinh giản đầu môi, biên chế của hệ thống tổ chức thống kê nhà nước**

### **2.3.1. Xác định vấn đề bất cập**

Vấn đề đặt ra là chủ trương của Đảng, Nhà nước về tinh giản bộ máy của các cơ quan nhà nước, trong đó có hệ thống tổ chức thống kê nhà nước. Vậy, khi triển khai áp dụng Bộ tiêu chí chất lượng thống kê nhà nước do Thủ tướng Chính phủ ban hành có tăng số đơn vị và biên chế của hệ thống thống kê nhà nước không?

### **2.3.2. Mục tiêu giải quyết vấn đề**

Triển khai áp dụng Bộ tiêu chí chất lượng nhà nước, nhưng không làm tăng số đơn vị và biên chế của hệ thống thống kê nhà nước.

### **2.3.3. Các giải pháp đề xuất để giải quyết vấn đề**

a) Phương án 3A: Giữ nguyên hiện trạng;

b) Phương án 3B: Hình thành tổ chức, bổ sung biên chế thực hiện Bộ tiêu chí chất lượng thống kê nhà nước;

c) Phương án 3C: Bổ sung nhiệm vụ thực hiện Bộ tiêu chí chất lượng thống kê nhà nước cho mỗi cơ quan thống kê.

### **2.3.4. Đánh giá tác động của phương án**

a) Phương án 3A: Giữ nguyên hiện trạng

Phương án 3A cũng giống như Phương án 1A, 2A đã phân tích đánh giá ở trên.

b) Phương án 3B: Hình thành tổ chức, bổ sung biên chế thực hiện Bộ tiêu chí chất lượng thống kê nhà nước

Phương án này có ưu điểm là giải quyết được những bất cập về chất lượng thống kê, nhưng có hạn chế rất lớn là tăng số lượng đơn vị và biên chế trong hệ thống tổ chức thống kê

## ➤➤➤ NGHIÊN CỨU • TRAO ĐỔI

nhà nước. Điều này đi ngược với chủ trương của Đảng, Nhà nước là tinh giản đầu mối, giảm biên chế của các cơ quan nhà nước.

*c) Phương án 3C: Bổ sung chức năng, nhiệm vụ thực hiện Bộ tiêu chí chất lượng thống kê nhà nước cho hệ thống thống kê tập trung; tổ chức thống kê bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Kiểm toán nhà nước*

Phương án này có lợi thế hơn so với 2 phương án nói trên. Đặc biệt, phương án này có đầy đủ các ưu điểm của Phương án 3B; đồng thời khắc phục được hạn chế của phương án 3B. Tức là, không hình thành đơn vị chuyên quản lý chất lượng thống kê trong hệ thống tổ chức thống kê nhà nước, mà chỉ bổ sung chức năng, nhiệm vụ quản lý chất lượng thống kê, trong đó có việc áp dụng Bộ tiêu chí chất lượng thống kê nhà nước.

### **2.3.5. Kiến nghị giải pháp lựa chọn**

Trên cơ sở phân tích, đánh giá tác động của các phương án 3A, 3B, 3C, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề xuất lựa chọn Phương án 3C. Tức là, không hình thành đơn vị chuyên trách về quản lý chất lượng thống kê, mà bổ sung chức năng, nhiệm vụ thực hiện hoạt động quản lý chất lượng thống kê, trong đó nhiệm vụ áp dụng Bộ tiêu chí chất lượng thống kê nhà nước cho hệ thống thống kê tập trung; tổ chức thống kê bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Kiểm toán nhà nước.

## **III. LẤY Ý KIẾN**

Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã trực tiếp tham khảo ý kiến của các chuyên gia thống kê, các cán bộ, công chức làm công tác chuyên môn, nghiệp vụ thống kê và một số chuyên gia có kinh nghiệm trong hoạt động đánh giá tác động chính sách; tham khảo thông tin, sử dụng dữ liệu từ một số trang web và báo cáo sẵn có của các cơ quan thống kê; tham khảo kết quả nghiên cứu của một số tổ chức quốc tế và kinh nghiệm quốc tế về các vấn đề liên quan đến hoạt động quản lý chất lượng thống kê để xây dựng Báo cáo đánh giá tác động của Bộ tiêu chí chất lượng thống kê nhà nước nếu được Thủ tướng Chính phủ ban hành và áp dụng cho hệ thống tổ chức thống kê nhà nước.

Dự thảo Báo cáo đánh giá tác động cũng được đăng tải trên trang web của cơ quan soạn thảo là Viện Khoa học Thống kê ([vienthongke.vn](http://vienthongke.vn))<sup>2</sup> để lấy ý kiến rộng rãi của xã hội.

## **IV. GIÁM SÁT VÀ ĐÁNH GIÁ**

Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) chịu trách nhiệm tổ chức thi hành chính sách, giám sát đánh giá việc thực hiện các chính sách tại Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí chất lượng thống kê nhà nước. Trong quá trình thực thi các chính sách quy định tại Quyết định này, nếu có phát sinh vướng mắc, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo và đề xuất Thủ tướng Chính phủ hướng xử lý.

## **BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ**

<sup>2</sup> Đến nay đã có hơn 7 triệu lượt người truy cập vào trang web: [vienthongke.vn](http://vienthongke.vn). Bình quân 1 ngày có gần 2000 lượt người truy cập.